VIETNAMESE

Hawai'i State End-of-Course Exams

Đánh giá Trực tuyến Cuối Khóa tại Tiểu Bang Hawai‘i Sổ tay Dành cho Phụ huynh

© Hawai‘i Department of Education, 2022

Mục lục

Những Điều Phụ huynh Cần biết về các Bài thi Cuối khóa của Tiểu bang Hawai‘i 3

Câu hỏi Mẫu trong Bài thi Cuối khóa của Tiểu bang Hawai‘i 5

Đại số 1 6

Đại số 2 7

Sinh học 1 8

Những Điều Phụ huynh Cần biết về các Bài thi Cuối khóa của Tiểu bang Hawai‘i

Học sinh sẽ trải qua những môn thi nào?

Nếu đăng ký khóa học Sinh học 1, học sinh phải tham gia Bài kiểm tra cuối khóa (EOC) Sinh học 1 (NGSS). Nếu đăng ký khóa học Đại số 1 hoặc Đại số 2, trường có thể yêu cầu học sinh tham dự Bài kiểm tra cuối khóa tùy chọn cho mỗi khóa học đã đăng ký. Các trường trung học cơ sở có tổ chức bất kỳ khóa học nào nêu trên, ví dụ: Đại số 1, cũng có thể yêu cầu học sinh đã đăng ký những khóa học này tham dự Bài kiểm tra EOC.

Các bài thi diễn ra vào thời gian nào?

Học sinh sẽ làm Bài thi EOC trong vài tuần cuối cùng của môn học mà mình đăng ký.

Học sinh có thể thi bao nhiêu lần cho một môn thi?

Học sinh sẽ có một cơ hội duy nhất cho mỗi Bài thi EOC mà học sinh đủ điều kiện theo quy định trong một vài tuần cuối cùng của từng môn học.

Thời gian mỗi bài thi là bao lâu?

Mỗi Bài kiểm tra EOC môn Đại số 1, Đại số 2 và Sinh học 1 (NGSS) đều có thời gian là 90 phút. Học sinh có thể được cho thêm giờ để hoàn thành mỗi bài kiểm tra nếu cần. Học sinh có thể tạm thời dừng làm bài kiểm tra và tiếp tục hoàn thành vào ngày khác. Hệ thống kiểm tra trực tuyến luôn theo dõi các câu hỏi học sinh đã trả lời và sẽ đưa ra các câu hỏi còn lại khi học sinh tiếp tục quay lại làm bài kiểm tra.

Học sinh cần những kỹ năng nào trên máy tính để làm bài thi?

Các Bài thi EOC gồm các câu hỏi yêu cầu học sinh chọn một đáp án trong số các đáp án đưa ra, kéo và di chuyển vật thể và nhập vào một vài từ hoặc câu. Học sinh có thể sử dụng chuột hoặc bàn phím hoặc cả hai để làm một bài thi trực tuyến, tuy nhiên học sinh không cần phải là chuyên gia máy tính hoặc người chuyên đánh máy.

Học sinh cũng có thể chọn sử dụng một số công cụ trực tuyến để giúp mình trong quá trình làm bài thi. Học sinh có thể:

- phóng to cả phần văn bản và phần hình;
- tô đậm những thông tin quan trọng;
- gạch bỏ những lựa chọn sai; và
- đánh dấu các câu hỏi để xem lại.

Chúng tôi khuyến khích học sinh luyện tập trả lời các loại câu hỏi có trong các Bài thi EOC này. Bài kiểm tra thử có sẵn tại alohahsap.org.

Khi nào gia đình học sinh nhận được kết quả bài thi?

Nếu con của quý vị tham dự Biology 1 (NGSS) EOC Exam, gia đình quý vị sẽ nhận được giấy báo điểm có ghi điểm cuối khóa của con mình vào tháng 9 của đầu năm học tiếp theo.

Tôi có thể giúp con mình chuẩn bị cho bài thi như thế nào?

Quý vị có thể giúp con mình chuẩn bị cho các bài thi tốt nhất bằng cách hỗ trợ liên tục để học sinh học tốt trên lớp hàng ngày. Đảm bảo con của quý vị ngủ đủ giấc, ăn bữa sáng bổ dưỡng, hoàn thành bài tập về nhà và đi học đầy đủ. Quý vị cũng có thể giúp con mình làm quen với các dạng câu hỏi có thể gặp phải bằng cách xem cuốn sổ tay này cùng với con mình hoặc truy cập alohahsap.org để luyên tập trả lời các câu hỏi mẫu.

Học sinh có những tùy chọn trợ năng nào?

Các phương tiện đánh giá cung cấp những tùy chọn trợ năng để trợ giúp tất cả học sinh, bao gồm cả học sinh học tiếng Anh và học sinh khuyết tật, trình bày những gì họ biết và có thể làm trong những bài kiểm tra nêu trên. Các tùy chọn trợ năng như cài đặt riêng, tính năng chuyển văn bản thành giọng nói và chữ nổi có thể giúp học sinh tiếp cận với câu hỏi kiểm tra và các phương án trả lời. Để biết thêm thông tin về các tùy chọn trợ năng, vui lòng truy cập alohahsap.org và chuyển đến phần Tài nguyên.

Câu hỏi Mẫu trong Bài thi Cuối khóa của Tiểu bang Hawai‘i

Học sinh sẽ phải trả lời các dạng câu hỏi khác nhau trong Bài thi EOC trực tuyến:

- Câu hỏi trắc nghiệm, trong đó học sinh sẽ đưa ra một lựa chọn trong số các đáp án đã cho
- Câu hỏi mở:
  - Các câu hỏi ngôn ngữ tự nhiên, trong đó học sinh sẽ nhập một câu trả lời ngắn vào chỗ trống
  - Câu hỏi tương tác, trong đó học sinh sẽ dùng chuột hoặc bàn phím để di chuyển các mục hoặc điền các câu trả lời vào phần trả lời (còn gọi là khung)
  - Các câu hỏi tạo công thức, trong đó học sinh phải điền biểu thức toán học hoặc phương trình toán học
  - Gợi ý mô phỏng, trong đó học sinh sẽ tương tác với dữ liệu và đưa ra câu trả lời dưới nhiều hình thức khác nhau

Đồng thời, học sinh phải trả lời các dạng câu hỏi sau đây trong Biology 1 (NGSS) online EOC Exam:

- Các cụm mục, được thiết kế để thu hút học sinh vào hoạt động khoa học có ý nghĩa, phù hợp với cấp lớp, đáp ứng kỳ vọng về hiệu suất NGSS cụ thể. Mỗi cụm mục bắt đầu bằng một hiện tượng trong thế giới thực, sau đó là dữ liệu liên quan và bao gồm từ hai hoạt động tương tác trở lên. Các hoạt động này yêu cầu học sinh thể hiện khả năng sử dụng thực tiễn khoa học và kỹ thuật, ý tưởng cốt lõi kỷ luật cũng như khái niệm xuyên suốt được các kỳ vọng về hiệu suất mô tả.
- Các mục độc lập, thu hút học sinh bằng hiện tượng, sau đó là hoạt động tương tác thường xuyên nhất, duy nhất tập trung vào một nhu cầu nhiệm vụ.

Các câu hỏi tiếp theo minh họa dạng câu hỏi mà con của quý vị sẽ trả lời trong Hawai‘i State EOC Exams. Chúng tôi sẽ hiển thị một hoặc hai câu hỏi cho mỗi kỳ thi theo phạm vi chủ đề. Trong trường hợp phù hợp, mỗi câu hỏi cũng bao gồm câu trả lời đúng và thông tin khác về điểm số.

Nếu quý vị muốn xem thêm các câu hỏi khác, vui lòng truy cập alohahsap.org.

Môn học: Đại số 1

Hawai'i Common Core Standard: Xây dựng các phương trình và bất phương trình theo một biến số và dùng để giải bài toán. Bao gồm các phương trình suy ra từ các hàm tuyến tính và hàm bậc hai, các hàm hữu tỷ và hàm lũy thừa đơn giản.

Dạng câu hỏi: Câu hỏi mở (Công cụ lưới) (1 điểm)

The height of a triangle is 4 feet less than the length of its base, *b*. The area of the triangle is 30 square feet.

Use the Connect Line tool to draw this triangle.

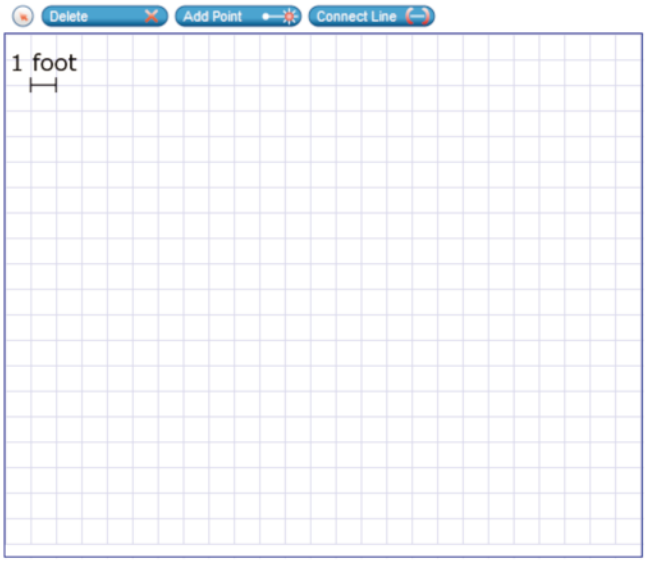

Để được một điểm, học sinh phải vẽ một tam giác có đáy dài 10 foot và chiều cao 6 foot.

The height of a triangle is 4 feet less than the length of its base, *b*. The area of the triangle is 30 square feet.

Use the Connect Line tool to draw this triangle.

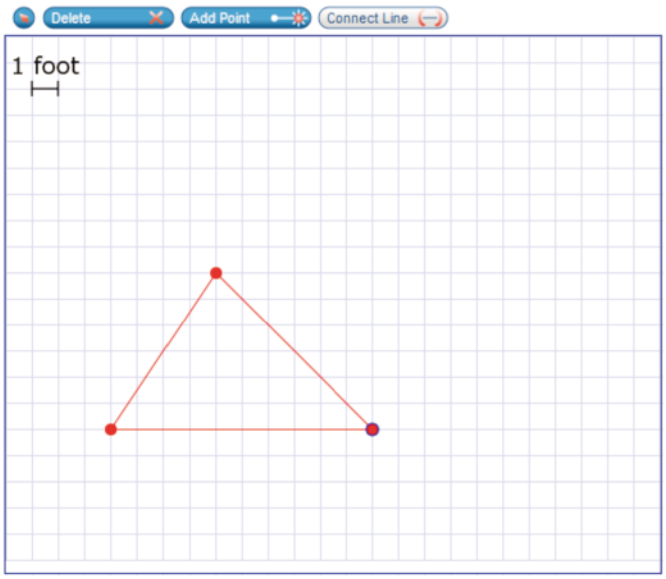

Môn học: Đại số 2

Hawai'i Common Core Standard: Giải thích cách suy ra khái niệm về ý nghĩa của các số mũ hữu tỷ bằng cách mở rộng các tính chất của số mũ nguyên tới các giá trị này, được phép sử dụng ký hiệu căn số đối với các số mũ hữu tỷ. Ví dụ, ta định nghĩa 5^(1/3) là căn bậc 3 của 5 vì ta muốn ấn định [5^(1/3)]^3 = 5^[(1/3) x 3], vì vậy [5^(1/3)]^3 phải bằng 5.

Dạng câu hỏi: Câu hỏi mở (Công cụ Equation Editor) (1 điểm)

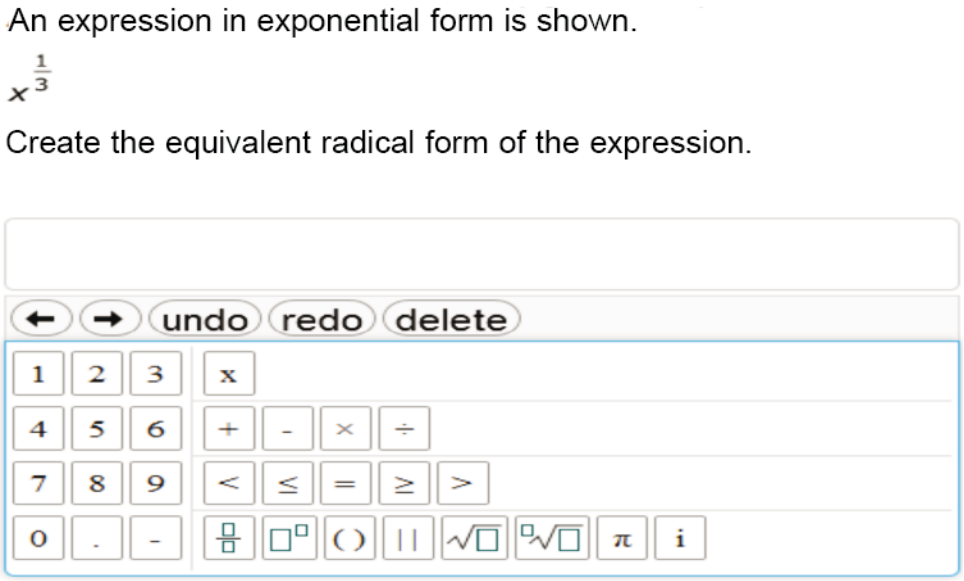

Để được một điểm, học sinh phải nhập biểu thức tương đương dưới dạng căn số.

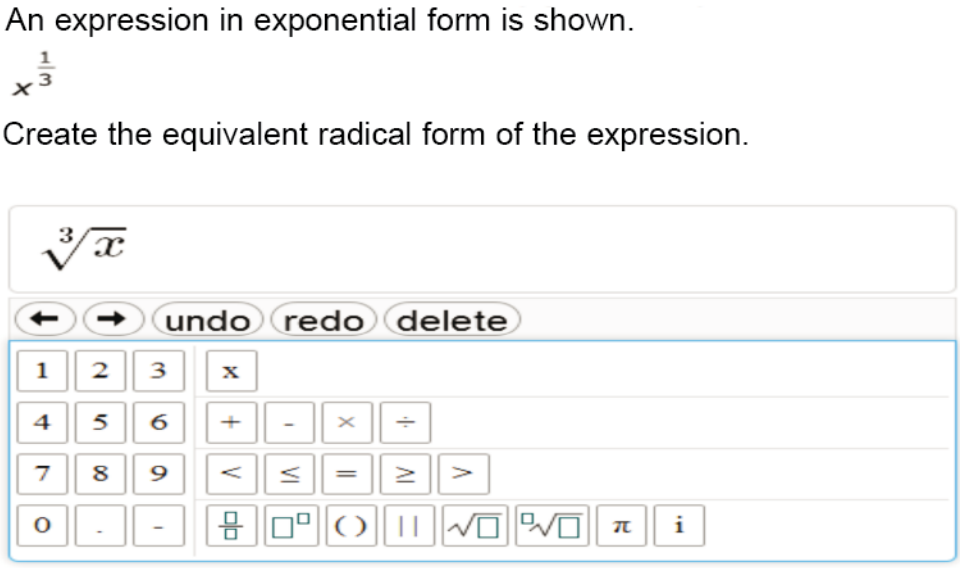

Môn học: Sinh học 1

Hawai`i Next Generation Science Standard: Đánh giá các tuyên bố, bằng chứng và lý luận cho biết rằng các hoạt động tương tác sinh học và phi sinh học phức tạp trong hệ sinh thái duy trì số lượng và loại sinh vật tương đối ổn định trong điều kiện ổn định, nhưng điều kiện thay đổi có thể dẫn đến hệ sinh thái bị thay đổi. (HS-LS2-6)

Dạng câu hỏi: Mục độc lập (3 điểm)

Ranchers have raised livestock on the island of Crete since 10,000 BCE. Goats and sheep raised on a mountain on Crete eat shrubs, grass, and leaves from the lower branches of trees.

Figure 1 shows the number of livestock grazed on the mountaintop from 1961 to 1991.

Figure 1. Livestock on Mountain from 1961 to 1991

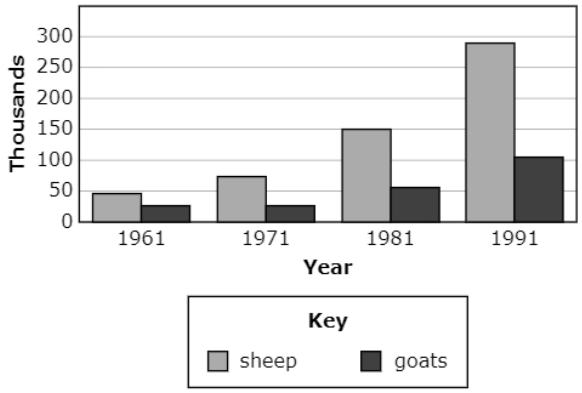

Figure 2 shows the land cover of the mountaintop from 1961 to 1991.

Figure 2. Mountain Land Cover from 1961 to 1991

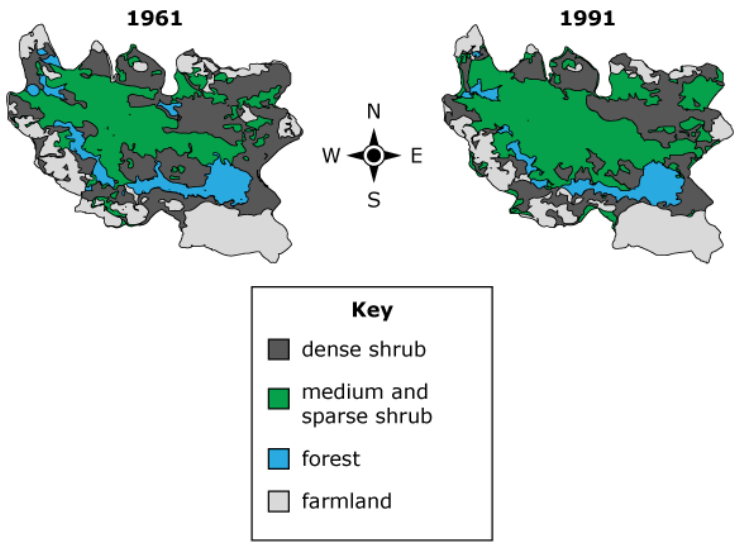

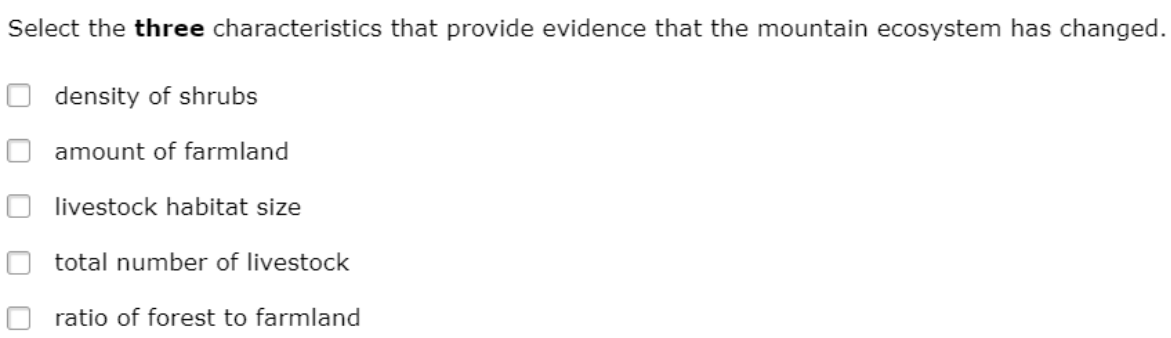

Điểm số:

Học sinh ghi được 3 điểm khi chọn các câu trả lời đúng sau đây:

- "density of shrubs" (mật độ của cây bụi) (1 điểm)
- "livestock habitat size" (kích thước môi trường sống của vật nuôi) (1 điểm)
- "total number of livestock" (tổng số vật nuôi) (1 điểm)

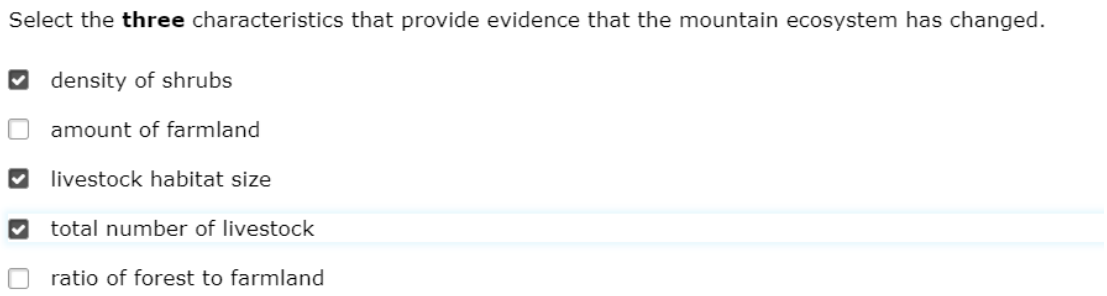

Môn học: Sinh học 1

Hawai`i Next Generation Science Standard: Xây dựng sự giải thích dựa trên bằng chứng về cách chọn lọc tự nhiên dẫn đến sự thích nghi của quần thể. (HS-LS4-4)

Dạng câu hỏi: Mục cụm (10 điểm)

Phần kích thích:

After a multiyear drought in California starting in the year 2000, some wild mustard plants begin to flower earlier in the season.

To understand why, scientists analyzed data about the environment in California and a population of wild mustard plants.

Flowering mustard plants and their young offspring plants need plenty of water to grow. Table 1 shows the difference in average seasonal precipitation in the first and last 50 days of a typical growing season. A positive number indicates the amount of precipitation in centimeters (cm) above the average amount, and a negative number indicates the amount of precipitation below the average amount.

Table 1. Difference in Precipitation Compared to the Long-Term Seasonal Averages

Year	Difference in Precipitation Days 1–50 (cm)	Difference in Precipitation Days 51–100 (cm)
1995	3.0	4.2
1996	0.0	3.5
1997	3.5	1.8
2000	2.5	−2.5
2001	−1.5	−0.2
2002	−0.5	−3.0
2003	1.1	−1.5
2004	−2.1	−2.0

The scientists also planted seeds collected in 1997 and 2004 in identical greenhouse conditions. Table 2 shows the number of days from germination to first flowering for all the seeds planted.

The scientists also planted seeds collected in 1997 and 2004 in identical greenhouse conditions. Table 2 shows the number of days from germination to first flowering for all the seeds planted.

Table 2. Days to First Flowering

Year Seed Sample Collected	Days to First Flowering
1997	59
2004	47

Your Task

In the questions that follow, you will explain why seeds collected in 2004 flowered sooner than seeds collected in 1997.

Hoạt động tương tác:

Part A

Using Table 3, click on each blank box and first select a span of years. Then select a sentence that summarizes the data that will be **most** useful as you explain why seeds collected in 2004 flowered sooner than those collected in 1997.

Table 3. Summary of Average Annual Precipitation

Years	Average Annual Precipitation
1995– ▾	▾
▾ –2004	▾

Part B

What is a short-term effect of the drought on the mustard plants?

Ⓐ Drier conditions cause the mustard plants to slowly mature during Days 51–100.

Ⓑ Several of the mustard plants started to release seeds that will germinate during Days 1–50.

Ⓒ Mustard plants that flower in Days 51–100 are less likely to produce surviving offspring.

Ⓓ Mustard plants produced fewer seeds during Days 1–50 in response to the drier conditions.

Part C

Select **one** piece of evidence in the passage that supports the inference you made in part B.

- Click on the pencil icon.
- Then, click on a highlighted section from the passage with the pencil to make your selection.
- Click on the circular arrow to the right of your selection if you would like to change it.

Part D

Click on each blank box and select a phrase to complete the sentence and make an inference about the mustard plants in the wet location.

The drought caused a change in ▾, which led to a change in the ▾.

Part E

Which statement explains the change in the flowering time of the mustard plants?

Ⓐ The population of mustard plants was more affected by the changes in the precipitation because of the dry, sandy soil.

Ⓑ Mustard plants that adapted to drier conditions were more likely to survive and reproduce in the drought.

Ⓒ There were similar species of plants in the same area in 2004 with which the mustard plants could crossbreed.

Ⓓ Genetic drift occurred in the population of mustard plants from the 1997 sample but not in the population from the 2004 sample.

Part F

Evaluate the provided data to determine whether more information is needed to support the inference you selected in part E.

Select all of the relevant conclusions.

- ☐ sufficient evidence is provided
- ☐ the average amount of precipitation between the years of 1997 and 2004
- ☐ a comparison of the rate of survival to reproduction for the 1997 and 2004 plants
- ☐ genetic sequencing data that looks for genes from other plant species in the 2004 mustard plants
- ☐ genetic sequencing data to determine whether the changes to the flowering time are caused by genes

Điểm số:

Trong phần A, học sinh ghi được 4 điểm cho các lựa chọn sau:

- Học sinh đã chọn ra “1997” trong menu thả xuống đầu tiên của hàng đầu tiên.
- Học sinh đã chọn “Precipitation was consistently above average in Days 51-100” (Lượng mưa luôn ở trên mức trung bình trong các Ngày 51-100) trong cột thứ hai của dòng đầu tiên, hoặc một câu trả lời phù hợp với phạm vi năm được chọn trong cột đầu tiên.
- Học sinh đã chọn ra “2000” trong menu thả xuống đầu tiên của hàng thứ hai.
- Học sinh đã chọn “Precipitation was consistently above average in Days 51-100” (Lượng mưa luôn ở dưới mức trung bình trong các Ngày 51-100) trong menu thả xuống thứ hai của dòng thứ hai, hoặc một câu trả lời phù hợp với phạm vi năm được chọn trong cột đầu tiên.

Part A

Using Table 3, click on each blank box and first select a span of years. Then select a sentence that summarizes the data that will be **most** useful as you explain why seeds collected in 2004 flowered sooner than those collected in 1997.

Table 3. Summary of Average Annual Precipitation

Years	Average Annual Precipitation
1995–1997 ▾	Precipitation was consistently above average in Days 51–100. ▾
2000 ▾ –2004	Precipitation was consistently below average in Days 51–100. ▾

Trong phần B, học sinh ghi được 1 điểm khi chọn “Mustard plants that flower in Days 51-100 are less likely to produce surviving offspring” (Những cây mù tạt nở hoa trong các Ngày 51-100 ít có khả năng sinh ra cây con còn sống).

Part B

What is a short-term effect of the drought on the mustard plants?

Ⓐ Drier conditions cause the mustard plants to slowly mature during Days 51–100.

Ⓑ Several of the mustard plants started to release seeds that will germinate during Days 1–50.

● Mustard plants that flower in Days 51–100 are less likely to produce surviving offspring.

Ⓓ Mustard plants produced fewer seeds during Days 1–50 in response to the drier conditions.

Trong Phần C, học sinh ghi được 1 điểm khi chọn một phần bằng chứng hỗ trợ cho suy luận của mình trong Phần B. Nếu chọn tùy chọn C trong Phần B, học sinh có thể ghi được điểm khi chọn “Table 1. Difference in Precipitation Compared to the Long-Term Seasonal Averages” (Bảng 1. Sự khác biệt về lượng mưa so với mức trung bình theo mùa trong khoảng thời gian dài) từ phần kích thích của văn bản.

Table 1. Difference in Precipitation Compared to the Long-Term Seasonal Averages

Year	Difference in Precipitation Days 1–50 (cm)	Difference in Precipitation Days 51–100 (cm)
1995	3.0	4.2
1996	0.0	3.5
1997	3.5	1.8
2000	2.5	−2.5
2001	−1.5	−0.2
2002	−0.5	−3.0
2003	1.1	−1.5
2004	−2.1	−2.0

The scientists also planted seeds collected in 1997 and 2004 in identical greenhouse conditions. Table 2 shows the number of days from germination to first flowering for all the seeds planted.

Part C

Select **one** piece of evidence in the passage that supports the inference you made in part B.

- Click on the pencil icon.
- Then, click on a highlighted section from the passage with the pencil to make your selection.
- Click on the circular arrow to the right of your selection if you would like to change it.

Table 1. Difference in Precipitation Compared to the Long-Term Seasonal Averages

Trong phần D, học sinh ghi được 2 điểm khi chọn các câu trả lời sau:

- Trong menu thả xuống đầu tiên, học sinh chọn “plant flowering time” (thời điểm ra hoa của cây).
- Trong menu thả xuống thứ hai, học sinh chọn “distribution of genes in the population” (phân phối gen trong quần thể).

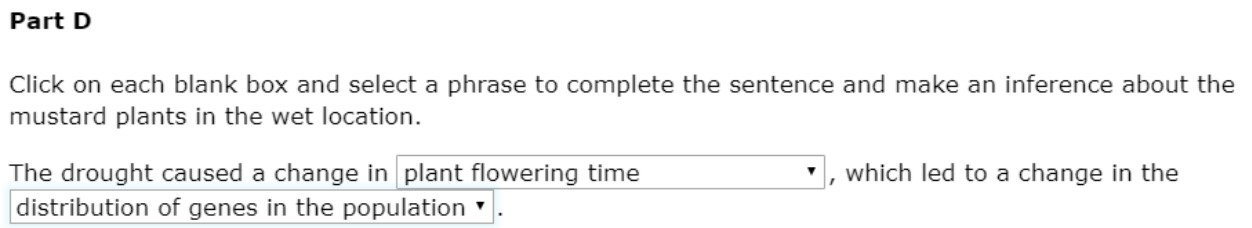

Trong phần E, học sinh ghi được 1 điểm khi chọn “Mustard plants that adapted to drier conditions were more likely to survive and reproduce in the drought” (Cây mù tạt thích nghi với điều kiện khô hơn có nhiều khả năng sống sót và sinh sản trong mùa hạn hán).

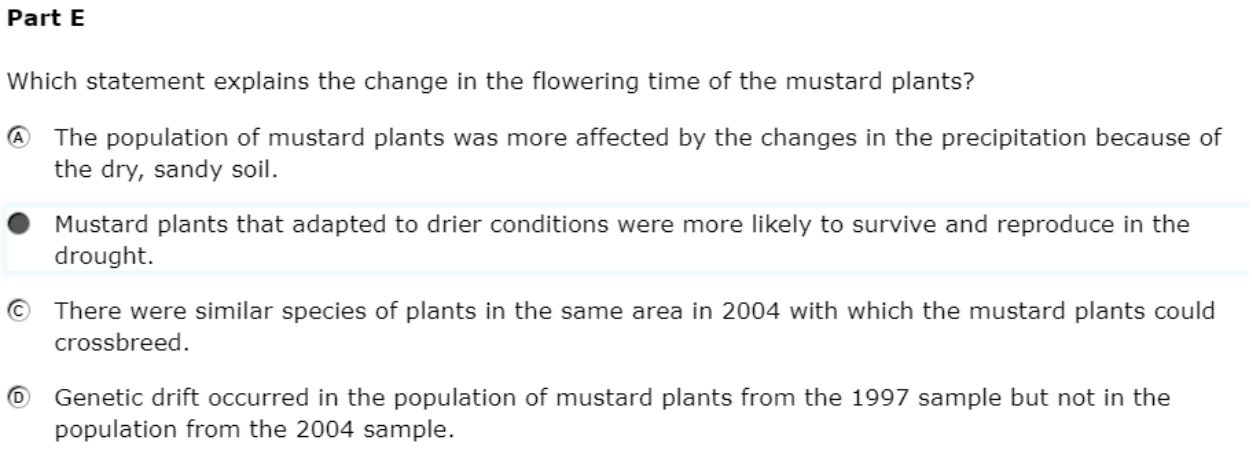
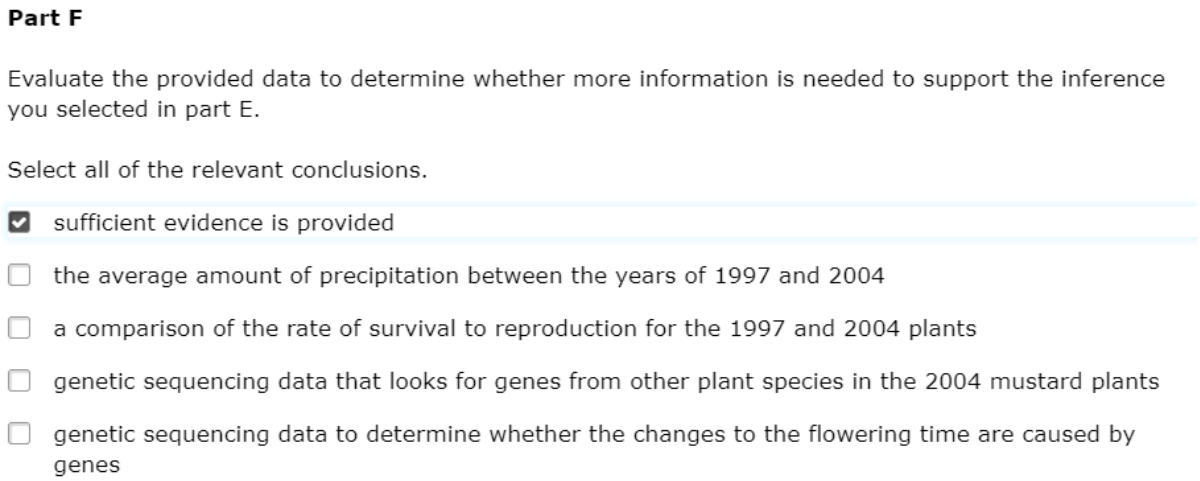
Trong phần F, học sinh ghi được 1 điểm khi chọn “Sufficient evidence is provided” (Cung cấp bằng chứng đầy đủ).